

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 1240/SYT -TCKT
V/v báo cáo tình hình quản
lý, sử dụng tài sản nhà nước
năm 2013

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 8 năm 2014

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ Thông tư số 09/2012/TT-BTC ngày 19/01/2012 của Bộ Tài chính v/v sửa đổi, bổ sung Thông tư 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 03 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính V/v ban hành Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp;

Trên cơ sở Báo cáo số 89/BC - HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2014 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Báo cáo kết quả giám sát việc thi hành pháp luật về quản lý và sử dụng tài sản Nhà nước của ngành Y tế từ năm 2011 - 2013

Để có cơ sở triển khai thực hiện, tổng hợp báo cáo quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo đúng quy định, Sở Y tế đề nghị các đơn vị trực thuộc Sở tổng hợp báo cáo tình hình quản lý và sử dụng tài sản đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2013 (kèm theo phụ lục đính kèm)

Thời gian gửi báo cáo về Sở Y tế (qua Phòng Tài chính Kế toán bằng văn bản và Đc: havahuong11@yahoo.com, doanthisuu63@gmail.com) trước ngày 31/8/2014 để Sở Y tế tổng hợp theo dõi và làm cơ sở thẩm định mua sắm, sửa chữa tài sản sau này. Vì vậy, nếu đơn vị nào không gửi báo cáo hoặc báo cáo không đảm bảo yêu cầu, không đúng thời hạn quy định, sau này có vướng về vấn đề mua sắm, sửa chữa tài sản, Sở Y tế sẽ không xem xét, giải quyết,

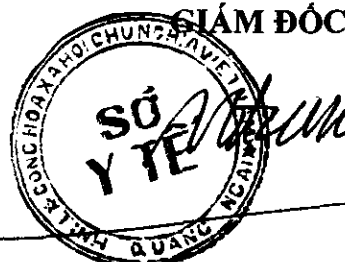
Trong quá trình kiểm kê, báo cáo, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các đơn vị liên hệ với Phòng Tài chính Kế toán của Sở Y tế để được hướng dẫn./.

Khi nhận được Công văn này Sở Y tế đề nghị thủ trưởng đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, TCKT. z



Nguyễn Văn Đức

1. Mua sắm, điều chuyển, bán, thanh lý và tiêu hủy tài sản nhà nước

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu số 01-DM/TSNN, ban hành kèm theo thông tư 09/2012/TT-BTC ngày 19/01/2009 của Bộ Tài chính.
- Mẫu số 02-DM/TSNN, ban hành kèm theo thông tư 09/2012/TT-BTC ngày 19/01/2009 của Bộ Tài chính.
- Mẫu số 03-DM/TSNN, ban hành kèm theo thông tư 09/2012/TT-BTC ngày 19/01/2009 của Bộ Tài chính.

Bộ, tỉnh:.....

Đơn vị chủ quản:.....

Đơn vị sử dụng tài sản:.....

Mã đơn vị:.....

Loại hình đơn vị:.....

Mẫu số 01-DM/TSNN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2012/TT-BTC ngày 19/01/2012 của Bộ Tài chính)

DANH MỤC TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP ĐỀ NGHỊ XỬ LÝ

Địa chỉ:.....

I- Về đất:

a- Diện tích khuôn viên đất:.....m2.

b- Hiện trạng sử dụng: Làm trụ sở làm việc.....; Làm cơ sở HĐ sự nghiệp.....; Làm nhà ở.....; Cho thuê.....; Bỏ trống.....; Bị lấn chiếm.....; Sử dụng vào mục đích khác..... m2.

c- Giá trị theo sổ kế toán:..... ngàn đồng.

II- Về nhà:

TÀI SẢN	CẤP HẠNG	NĂM XÂY DỰNG	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (ngàn đồng)			SỐ TẦNG	DT XÂY DỰNG (m2)	TỔNG DT XÂY DỰNG (m2)	HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG (m2)							
				Nguyên giá		Giá trị còn lại				Trụ sở làm việc	Cơ sở HĐSN	Sử dụng khác					
				Nguồn NS	Nguồn khác							Làm nhà ở	Cho thuê	Bỏ trống	Bị lấn chiếm	Khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
1- Nhà ...																	
2- Nhà ...																	
Tổng cộng:																	

III- Các hồ sơ, giấy tờ liên quan đến quyền quản lý, sử dụng nhà, đất: (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất, Giấy tờ khác).

....., ngày..... tháng..... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

(Ký, họ tên và đóng dấu)

Bộ, tỉnh:.....
 Đơn vị chủ quản:.....
 Đơn vị sử dụng tài sản:.....
 Mã đơn vị:.....
 Loại hình đơn vị:.....

Mẫu số 02-DM/TSNN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2012/TT-BTC
 ngày 19/01/2012 của Bộ Tài chính)

DANH MỤC XE Ô TÔ ĐỀ NGHỊ XỬ LÝ

TÀI SẢN	NHÃN HIỆU	BIÊN KIỂM SOÁT	SỐ CHỖ NGỒI/TÀI TRỌNG	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	CÔNG SUẤT XE	CHỨC DANH SỬ DỤNG XE	NGUỒN GỐC XE	GIÁ TRỊ THEO SỐ KẾ TOÁN (ngàn đồng)			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG (chiếc)			
										Nguyên giá		Giá trị còn lại	QLNN	HĐ sự nghiệp		HĐ khác
										Nguồn NS	Nguồn khác			Kinh doanh	Không KD	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I- Xe phục vụ chức danh																
1- Xe ...																
2- Xe ...																
II- Xe phục vụ chung																
1- Xe ...																
2- Xe ...																
III- Xe chuyên dùng																
1- Xe ...																
2- Xe ...																
Tổng cộng:																

....., ngày..... tháng..... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

(Ký, họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

Trong các trường hợp sau đây phải thêm cột giá trị còn lại theo đánh giá lại:

- Điều chuyển tài sản nhà nước từ cơ quan, tổ chức sang đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính hoặc giữa các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính.

Bộ, tỉnh:.....
 Đơn vị chủ quản:.....
 Đơn vị sử dụng tài sản:.....
 Mã đơn vị:.....
 Loại hình đơn vị:.....

Mẫu số 03-DM/TSNN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2012/TT-BTC
 ngày 19/01/2012 của Bộ Tài chính)

DANH MỤC TÀI SẢN KHÁC (TRỪ TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP VÀ XE Ô TÔ) ĐỀ NGHỊ XỬ LÝ

TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (ngàn đồng)			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG (cái, chiếc)			
					Nguyên giá		Giá trị còn lại	QLNN	HĐ sự nghiệp		HĐ khác
					Nguồn NS	Nguồn khác			Kinh doanh	Không KD	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1- Tài sản ...											
2- Tài sản ...											
3- Tài sản ...											
...											
Tổng cộng:											

....., ngày..... tháng..... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
 (Ký, họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

Trong các trường hợp sau đây phải thêm cột giá trị còn lại theo đánh giá lại:

- Điều chuyển tài sản nhà nước từ cơ quan, tổ chức sang đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính hoặc giữa các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính.
- Điều chuyển tài sản nhà nước giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị mà tài sản đó chưa được theo dõi trên sổ kế toán.

Mẫu số CS3 - HD
(Đã ban hành theo QĐ số: 19/2006/QĐ- BTC
ngày 30/03/2006 của Bộ trưởng BTC)

Đơn vị:
Bộ phận:
Mã đơn vị QHNS:

BIÊN BẢN KIỂM KẾ TSCĐ

Số:

Thời điểm kiểm kê.....giờ.....ngày.....tháng.....năm

Ban kiểm kê gồm:

- Ông/Bà.....chức vụ.....dài diện.....
 - Ông/Bà.....chức vụ.....dài diện.....
 - Ông/Bà.....chức vụ.....dài diện.....
- Trưởng ban
Ủy viên
Ủy viên

Đã kiểm kê TSCĐ, kết quả như sau:

S	TT	Tên tài sản cô định	Mã số TSCĐ	Nội sử dùng	Theo sổ kế toán			Theo kiểm kê			Chênh lệch		
					Số lượng	Nguyên giả	Gia trị còn lại	Số lượng	Nguyên giả	Gia trị còn lại			
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9	E

Thủ trưởng đơn vị
(Y kiến giải quyết số chênh lệch)
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Trưởng Ban kiểm kê
(Ký, họ tên)